

Bản án số: 06/2026/HS-ST

Ngày: 06-02-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – TUYÊN QUANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Tô Đình Vĩ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lệnh Xuân Chính

Bà Lục Thị Cương

- **Thư ký phiên toà:** Bà Anh Thị Thanh Tâm – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 7 – Tuyên Quang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Tuyên Quang tham gia phiên toà:** Ông Giàng Minh Lúa - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2026, tại điểm cầu trung tâm: Phòng xử án Tòa án nhân dân khu vực 7 - Tuyên Quang; điểm cầu thành phần: Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh T, xét xử công khai theo hình thức Trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo Nguyễn Công N, Chu Thanh X theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2026/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân Tòa án nhân dân khu vực 7 - Tuyên Quang, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Công N; tên gọi khác: không; sinh năm 1971 tại tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Thôn C, xã T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; số CCCD: 025071014310 do Cục C2 về TTXH- Bộ C3 cấp ngày 27/8/2021; con ông Nguyễn Quang C (đã chết) và bà Nguyễn Thị C1, sinh năm 1937, có vợ là Kiều Thị B, sinh năm 1973 và 03 con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án, Không; nhân thân: Không; tiền sự: Bị Công an huyện C, tỉnh Phú Thọ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác, số tiền phạt là: 2.000.000đ và hành vi đánh bạc với số tiền là 1.500.000đ theo Quyết định số 77/QĐ-XPHC ngày 24/5/2017.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/10/2025. Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh T. Có mặt.

2. Chu Thanh X; tên gọi khác: không; sinh năm 1967 tại xã B, tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: Thôn B, xã B, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao

động tự do; trình độ văn hóa: 6/10; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; số CCCD: 002067000622 do Cục C2 về TTXH-Bộ C3 cấp ngày 13/4/2021; con ông Chu Ngọc Đ (đã chết) và bà Phan Thị M (đã chết); có vợ là Đinh Thị T, sinh năm 1969 và 02 con, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 1994; nhân thân: Không; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/8/2025. Hiện nay, bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh T. Có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Bà Đinh Thị T, sinh năm 1969. Có mặt.

Người làm chứng: Nông Văn K, sinh năm: 1991. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng tháng 02 năm 2024, do quen biết từ trước Nguyễn Công N có lên nhà Chu Thanh X chơi và ở lại ăn cơm, trong lúc ăn cơm nói chuyện Nghiệp có hỏi X “trên này có nấu cao ngựa bạch không và có chơi thuốc phiện không” Xuân trả lời “có thì thỉnh thoảng vẫn chơi” sau đó X hỏi lại Nghiệp “em có không” Nghiệp trả lời “kiếm thì được” X nói tiếp “khi nào anh có nhu cầu thì kiếm cho anh ít” Nghiệp đồng ý. Ngày 18/7/2025 N đi lên khu vực chợ V, tỉnh Lào Cai thì gặp một người phụ nữ dân tộc Mông (N không biết tên, địa chỉ cụ thể của người này) Nghiệp hỏi và mua được 03 (ba) gói thuốc phiện của người này với giá 2.850.000 đồng (hai triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng), mua được ma túy Nghiệp cầm về cất giấu tại giường ngủ của mình. Đến ngày 22/7/2025 N sử dụng số điện thoại 0867019871 gọi đến số điện thoại 0394955987 của X nói “Có thuốc phiện rồi, có mua không?”, X đồng ý và nói “Bán cho anh ba triệu rồi đóng vào thùng, mua xúc xích và trứng gà gửi lên cho anh”. Sau đó X dùng số tài khoản ngân hàng “0395969001” mở tại ngân hàng L (Ngân hàng Thương mại Cổ phần L1), chuyển khoản số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) đến số tài khoản “811124918000003” mở tại ngân hàng N1 của N (trong đó có 3.000.000 đồng là tiền mua thuốc phiện và 2.000.000 đồng là tiền mua thực phẩm), sau khi chuyển khoản xong X chụp lại giao dịch và chuyển vào tài khoản mạng xã hội zalo của N để xác nhận việc đã chuyển khoản thành công.

Ngày 25/7/2025 N lấy 03 (ba) gói thuốc phiện để vào thùng xốp rồi để thêm trứng gà và xúc xích vào đóng kín lại sau đó chuyển xe khách cho X, khi đã chuyển xong N gọi điện thông báo cho X biết là đã chuyển hàng. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày X nhận được thùng hàng từ nhà xe Dững T1 tuyến Hà Giang - B, sau khi nhận được hàng trước cửa nhà X đem về mở ra kiểm tra thì thấy bên trong thùng có trứng, xúc xích và 03 (ba) gói thuốc phiện, khi đã kiểm tra xong X gọi điện thoại cho N thông báo đã nhận được thùng hàng. X lấy một gói ma túy trong ba gói chia nhỏ ra thành 02 (hai) gói khác nhau, rồi một mình sử dụng hết một gói, còn lại 03 (ba) gói thuốc phiện Xuân cất giấu trên người.

Đến 10 giờ ngày 06/8/2025 X cầm theo 03 (ba) gói thuốc điều khiển xe mô tô biển số đăng ký 23K1-017.09 của X đi đến thôn Bản Khén, xã B, tỉnh Tuyên Quang để ăn cơm nhà mới, khi đi đến km45 thuộc thôn Bản Noong, xã B, tỉnh Tuyên Quang thì gặp tổ công tác cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T phối hợp với Công an xã B đang làm nhiệm vụ. Thấy X có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu dừng xe lại làm việc, quá trình kiểm tra phát hiện X có cất giấu 03 gói thuốc phiện tại túi áo ngực bên trái. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với X về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thu giữ 03 (ba) gói ma túy. Sau khi nghe thông tin X bị bắt N đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú đến thành phố Hà Nội làm ăn, đến ngày 17/10/2025 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T triệu tập và ra Lệnh giữ, bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với N về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Ngày 06/8/2025 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Chu Thanh X tại thôn B, xã B, tỉnh Tuyên Quang.

Kết quả khám xét phát hiện: tại phòng ngủ có 01 (một) chiếc cân điện tử, màu đen, bề mặt nắp có ghi chữ “POCKET SCALE”, đã qua sử dụng; tại khu vực chuồng gà: có 01 (một) đoạn ống gỗ hình trụ tròn, màu đen; 01 (một) đoạn ống tre, hình trụ tròn rỗng, một đầu được quấn vải; 01 (một) đoạn ống tre, hình trụ tròn rỗng, một đầu hở một đầu kín; tại bề mặt giữa ống được đục 01 lỗ tròn, xung quanh bị cháy đen; 07 (bảy) vỏ gói giấy màu trắng, trên các bề mặt có chữ nước ngoài màu xanh đỏ; 01 (một) chiếc chén bằng sứ màu trắng, mặt trong và mặt ngoài có bám dính muội than. Toàn bộ tang vật được niêm phong theo quy định của pháp luật (Bút lục: 01-03; Bút lục: 06-08).

Ngày 06/8/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T ra Quyết định trưng cầu giám định số: B36/QĐ-CSMT, trưng cầu giám định số chất nhựa màu đen (nghi là Thuốc phiện) ký hiệu A thu giữ trong quá trình bắt quả tang Chu Thanh X.

Tại bản Kết luận giám định số: 962/KL-KTHS, ngày 13/8/2025, của Phòng K1 Công an tỉnh T, kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu A là ma túy, loại Thuốc phiện, có khối lượng là 9,570g (Chín phẩy năm bảy gam)(Bút lục: 126).

Thuốc phiện nằm trong danh mục I, mục ID, số thứ tự 3, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi của Chu Thanh X, Nguyễn Công N ngày 06/8/2025 Cơ quan CSĐT Công an T đã ra Quyết định tạm giữ đối với X, ngày 17/10/2025 ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với N và áp giải đến Cơ quan CSĐT công an tỉnh T để làm rõ.

Ngày 06/8/2025 và ngày 17/10/2025 Cơ quan điều tra Công an tỉnh T tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể đối với Chu Thanh X và Nguyễn Công N, kết quả xét nghiệm của X và N đều âm tính với chất ma túy.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T tiến hành xác minh tại Công an xã B, tỉnh Tuyên Quang và Công an xã T, tỉnh Phú Thọ, các bị can X và N không thuộc

diện quản lý sau cai nghiện, không thuộc diện đối tượng điều trị cai nghiện bằng thuốc thay thế Methadone, không thuộc diện đối tượng cai nghiện tự nguyện hoặc cai nghiện bắt buộc.

Tại Bản cáo trạng số 08/CT-VKS-KV7 ngày 15/01/2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Tuyên Quang truy tố bị cáo Nguyễn Công Nghiệp về tội Mua bán trái phép chất ma túy được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; bị cáo Chu Thanh X về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Tuyên Quang đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bị cáo Nguyễn Công N phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi năm 2017, 2024, 2025. Tuyên bị cáo Chu Thanh X phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi năm 2017, 2024, 2025.

- Về hình phạt chính:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024 và năm 2025, đề nghị:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công N từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 06/8/2025.

+ Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249; Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024 và năm 2025, đề nghị:

Xử phạt bị cáo Chu Thanh X từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 17/10/2025.

- Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

- Biện pháp tư pháp: Truy thu số tiền 3.000.000đ của Nguyễn Công N.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS đề nghị

*Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

- 01 (một) túi niêm phong còn nguyên vẹn, kí hiệu PS3, mã số PS3 24103367 mặt sau có chữ ký xác nhận của Chu Thanh X, thành phần tham gia niêm phong, mặt trước ghi tên vụ Chu Thanh X ngày thu mẫu 6/8/2025.

- 01 (một) chiếc cân điện tử, màu đen, bề mặt nắp có ghi chữ “POCKET SCALE”, đã qua sử dụng.

- 01 (một) đoạn ống gỗ hình trụ tròn, màu đen.

- 01 (một) đoạn ống tre, hình trụ tròn rỗng, một đầu được quấn vải.

- 01 (một) đoạn ống tre, hình trụ tròn rỗng, một đầu hở một đầu kín; tại bề mặt giữa ống được đục 01 lỗ tròn, xung quanh bị cháy đen.

- 07 (bảy) vỏ gói giấy màu trắng, trên các bề mặt có chữ nước ngoài màu xanh đỏ;

- 01 (một) chiếc chén bằng sứ màu trắng, mặt trong và mặt ngoài có bám dính muội than.

*Tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động, loại màn hình cảm ứng, vỏ màu đen, mặt sau có chữ SAMSUNG, máy cũ đã qua sử dụng.

* Trả lại cho bị cáo: Chu Thanh X số tiền: 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave S, màu sơn đen bạc, biển số đăng ký 23K1-017.09, số khung RLHJC5217CY584269, số máy: JC52E-4346537, xe cũ đã qua sử dụng.

c) Về trách nhiệm dân sự: Không.

d) Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, các bị cáo Nguyễn Công N, Chu Thanh X phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Công N và Chu Thanh X tại phiên tòa nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Tuyên Quang về tội danh, hình phạt, vật chứng, án phí. Các bị cáo rất hối hận về hành vi vi phạm pháp luật của bản thân. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo hưởng mức án thấp nhất để các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm và sớm được trở về với gia đình và xã hội.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trình bày:* Bà không biết về việc chồng bà là Chu Thanh X tàng trữ trái phép chất ma túy. Trong thời gian chung sống không thấy bị cáo X có biểu hiện của người nghiện ma túy. Trong quá trình điều tra vụ án cơ quan điều tra đã thu giữ của gia đình bà 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave S, màu sơn đen bạc, biển số đăng ký 23K1-017.09 đây là tài sản chung của gia đình bà, số tiền thu giữ trên người bị cáo Xuân 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) là tiền vợ chồng bà làm cơm cho Hội Cựu chiến binh xã. Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe máy và số tiền 1.500.000đ cho bà T.

NHẬN ĐỊNH TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết

định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, cơ quan Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Công N, Chu Thanh X thừa nhận hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Tuyên Quang đã truy tố các bị cáo. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác như biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 06/8/2025, Biên bản thu giữ vật chứng, biên bản thu giữ đồ vật, tài liệu, Bản kết luận giám định số 962/KL-KTHS ngày 13/8/2025 của Phòng K1 - Công an tỉnh T, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 18/7/2025 Nguyễn Công N, nơi cư trú Thôn C, xã T, tỉnh Phú Thọ đi L, tỉnh Lào Cai mua của một người phụ nữ dân tộc Mông (N không biết tên, địa chỉ cụ thể của người này) 03 (ba) gói thuốc phiện với giá 2.850.000 đồng. Ngày 22/7/2025 Nghiệp bán cho Chu Thanh X, nơi cư trú: Thôn B, xã B, tỉnh Tuyên Quang 03 (ba) gói thuốc phiện với giá là 3.000.000đ (Ba triệu đồng chẵn) hưởng lợi 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Khoảng 15 giờ 30 phút X nhận được số ma túy trên, X lấy một gói ma túy trong ba gói chia nhỏ ra thành 02 (hai) gói khác nhau, rồi một mình sử dụng hết một gói, còn lại 03 (ba) gói thuốc phiện Xuân cất giấu trên người. Đến 10 giờ ngày 06/8/2025 X cầm theo 03 (ba) gói thuốc phiện điều khiển xe mô tô biển số đăng ký 23K1-017.09 của X đi đến thôn Bản Khén, xã B, tỉnh Tuyên Quang, khi đi đến km45 thuộc thôn Bản Noong, xã B, tỉnh Tuyên Quang thì bị tổ công tác cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T phối hợp với Công an xã B đang làm nhiệm vụ, bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật. Kết quả cân tịnh và giám định số chất nhựa màu đen trong 03 gói ni lon màu trắng X đem theo là nhựa Thuốc Phiện, có tổng khối lượng là: 9,570 gam (Chín phẩy năm bảy mươi gam). Như vậy đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Công N phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025; bị cáo Chu Thanh X phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Công N, Chu Thanh X không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo Nguyễn Công N có nhiều đóng góp trong các phong trào của xã như đóng góp 25.000.000đ xây dựng nông thôn mới tại xã T, tỉnh Phú Thọ, gia đình đang trực tiếp thờ cúng liệt sỹ Nguyễn Hữu Đ1 là chú ruột của bị cáo. Đối với Chu Thanh X trong quá trình sinh sống tại địa phương được chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L (cũ) tặng nhiều giấy khen, có bố đẻ ông Chu Ngọc Đ được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng nhất nên cần được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để bị cáo thấy được chính

sách khoan hồng của pháp luật. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Công N và Chu Thanh X.

[5] Đối với bị cáo Nguyễn Công N, bị cáo có 01 tiền sự, bị Công an huyện C, tỉnh Phú Thọ cũ xử phạt vi phạm hành chính 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi đánh bạc và xâm phạm đến sức khỏe người khác theo Quyết định số 77/QĐ-XPHC ngày 24/5/2017. Tại giai đoạn điều tra, truy tố đã xác minh bị cáo N chưa chấp hành Quyết định xử phạt hành chính, tại phiên tòa bị cáo khai báo đã tác động gia đình nộp phạt trong thời gian bị cáo bị bắt tạm giam nhưng không cung cấp được chứng cứ đã nộp phạt theo quy định. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc xem xét mức hình phạt đủ nghiêm khắc nhằm răn đe đối với bị cáo.

[6] Xét tính chất, mức độ, hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, không chỉ gây tác hại cho chính bản thân bị cáo và gia đình mà còn góp phần tiếp tay cho các hành vi sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy đang diễn biến phức tạp và ngày càng gia tăng trong thời gian gần đây, ảnh hưởng xấu đến trật tự an xã hội tại địa phương. Trong vụ án này Nguyễn Công N thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp ý thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm nhưng háo lợi nên vẫn thực hiện, Chu Thanh X biết việc tàng trữ sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, trái với chủ trương, chính sách của Đ2, Nhà nước về phòng, chống ma túy, nhưng cố tình thực hiện. Vì vậy các bị cáo cần phải bị pháp luật trừng trị thích đáng mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo sống không có việc làm, thu nhập không ổn định nên không xem xét hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Từ những nhận định nêu trên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quản Bạ truy tố các bị cáo Nguyễn Công N phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo Chu Thanh X phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội. Nội dung luận tội và quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, áp dụng điều luật, hình phạt, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm đối với từng bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[9] Căn cứ vào quá trình tranh tụng tại phiên tòa, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo, HĐXX xét thấy cần thiết phải áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, thì mới có tác dụng cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành công dân biết sống, làm việc theo hiến pháp và pháp luật. Đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[10] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Chu Thanh X. Ngày 06/8/2025, Công an xã B đã tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với

bị cáo X, kết quả xét nghiệm đề âm tính, do vậy cơ quan điều tra Công an tỉnh T không có căn cứ để xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với bị cáo Chu Thanh X là đúng quy định.

[11] Đối với bà Đinh Thị T, sinh năm 1969, trú tại thôn B, xã B, tỉnh Tuyên Quang. Trong quá trình ở và sinh sống cùng chồng là bị cáo X tại địa phương, bà T không biết chồng sử dụng, tàng trữ ma túy, hàng ngày không thấy bị cáo X có biểu hiện nghiện ma túy do vậy Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[12] Đối với Nông Văn K là người lái xe khách chở hộp đồ có chứa ma túy từ phường H vào xã B. Quá trình điều tra xác định ông K không biết bên trong hộp đồ chứa ma túy do nhận hàng từ xe khác chuyển sang. Do vậy không có căn cứ để xem xét xử lý đối với Nông Văn K.

[13] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Nguyễn Công N vào ngày 18/7/2025 tại khu vực chợ V, tỉnh Lào Cai. Bị cáo N không biết rõ địa chỉ, nhân thân người này, mới gặp lần đầu, mua bán không có người làm chứng do đó không đủ căn cứ để xác định được danh tính người phụ nữ đó để tiến hành các biện pháp điều tra theo tổ tụng.

[14] Biện pháp tư pháp: Số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng) do Chu Thanh X trả cho Nguyễn Công N để mua ma túy. Đây là khoản tiền do phạm tội mà có nên cần truy thu số tiền 3.000.000đ đối với bị cáo Nguyễn Công N.

[15] Về vật chứng: Các vật chứng đã thu giữ gồm: 01 (một) túi niêm phong còn nguyên vẹn, kí hiệu PS3, mã số PS3 24103367 mặt sau có chữ ký xác nhận của Chu Thanh X, thành phần tham gia niêm phong, mặt trước ghi tên vụ Chu Thanh X ngày thu mẫu 6/8/2025; 01 (một) chiếc cân điện tử, màu đen, bề mặt nắp có ghi chữ “POCKET SCALE”, đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống gỗ hình trụ tròn, màu đen; 01 (một) đoạn ống tre, hình trụ tròn rỗng, một đầu được quấn vải; 01 (một) đoạn ống tre, hình trụ tròn rỗng, một đầu hở một đầu kín; tại bề mặt giữa ống được đục 01 lỗ tròn, xung quanh bị cháy đen; 07 (bảy) vỏ gói giấy màu trắng, trên các bề mặt có chữ nước ngoài màu xanh đỏ; 01 (một) chiếc chén bằng sứ màu trắng, mặt trong và mặt ngoài có bám dính muội than là các vật chứng bị Nhà nước cầm lưu hành, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với các vật chứng: 01 (một) chiếc điện thoại di động, loại màn hình cảm ứng, vỏ màu đen, mặt sau có chữ SAMSUNG, máy cũ đã qua sử dụng của Chu Thanh X. Chiếc điện thoại vẫn còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Trả lại cho bị cáo Chu Thanh X số tiền: 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo X. 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave S, màu sơn đen bạc, biển số đăng ký 23K1-017.09, số khung RLHJC5217CY584269, số máy: JC52E-4346537, xe cũ đã qua sử dụng, chiếc xe bị cáo sử dụng để đi ăn cơm nhà mới, không phải công cụ

dùng để thực hiện hành vi phạm tội, X không có mục đích vận chuyển ma túy mà chỉ mang theo trên người để sử dụng cá nhân do đó cần trả lại cho bị cáo.

[16] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[17] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Công N.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025 đối với bị cáo Chu Thanh X.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Công N phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo Chu Thanh X phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công N 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 17/10/2025.

Xử phạt bị cáo Chu Thanh X 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06/8/2025.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

Biện pháp tư pháp: Truy thu số tiền 3.000.000đ đối với bị cáo Nguyễn Công N.

3. Về vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng sau: 01 (một) túi niêm phong còn nguyên vẹn, kí hiệu PS3, mã số PS3 24103367 mặt sau có chữ ký xác nhận của Chu Thanh X, thành phần tham gia niêm phong, mặt trước ghi tên vụ Chu Thanh X ngày thu mẫu 6/8/2025; 01 (một) chiếc cân điện tử, màu đen, bề mặt nắp có ghi chữ “POCKET SCALE”, đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống gỗ hình trụ tròn, màu đen; 01 (một) đoạn ống tre, hình trụ tròn rỗng, một đầu được quấn vải; 01 (một) đoạn ống tre, hình trụ tròn rỗng, một đầu hở một đầu kín; tại bề mặt giữa ống được đục 01 lỗ tròn, xung quanh bị cháy đen; 07 (bảy) vỏ gói giấy màu trắng, trên các bề mặt có chữ nước ngoài màu xanh đỏ; 01 (một) chiếc chén bằng sứ màu trắng, mặt trong và mặt ngoài có bám dính muội than.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động, loại màn hình cảm ứng, vỏ màu đen, mặt sau có chữ SAMSUNG, máy cũ đã qua sử dụng. Trả lại cho bị cáo Chu Thanh X số tiền: 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave S, màu sơn đen bạc, biển số đăng ký 23K1-017.09, số khung RLHJC5217CY584269, số máy: JC52E-4346537, xe cũ đã qua sử dụng.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/01/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh T và phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 – Tuyên Quang.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Công N và bị cáo Chu Thanh X mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh TQ;
- VKSND KV7;
- Cơ quan điều tra Công an tỉnh TQ;
- THADS tỉnh TQ;
- UBND xã Tiên Lương, tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Bắc Mê, tỉnh TQ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Đình Vĩ